TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2024/QĐST-DS	*P, ngày 16 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH PHÚ YÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Minh Trung
2. Bà Phan Thị Thúy Hằng

Căn cứ vào Điều 217, 218, 219, 227, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Nguyên đơn ông Phan Văn H và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Hà Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, không có lý do. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217; điểm a khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 69/2018/TLST- DS ngày 22 tháng 8 năm 2018; về việc: *"Tranh chấp quyền sử dụng đất*" giữa;

- Nguyên đơn: Ông Phan Văn H, sinh năm 1966;

Trú tại: Thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hà Thị T, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Theo giấy ủy quyền được Ủy ban nhân dân dân xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên, xác nhận vào ngày 13/5/2020.

- Bị đơn: Ông Phan Ái H, sinh năm 1937 (chết);

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng:

1/ Ông Phan Văn Q (tên gọi khác V), sinh năm 1967;
2/ Bà Phan Thị Á, sinh năm 1972;
3/Bà Phan Thị M, sinh năm 1962;
4/Ông Phan Văn H, sinh năm 1964;
5/Bà Phan Thị L, sinh năm 1977
Đồng trú: Thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Hà Thị T, sinh năm 1970;
2/Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1939 (chết)
3/Ông Phan Văn H, sinh năm 1965;
4/Bà Phan Thị H, sinh năm 1959;
5/Ông Phan Văn T, sinh năm 1968;
6/Bà Phan Thị N, sinh năm 1971;
7/Bà Phan Thị L, sinh năm 1975;
8/Bà Phan Thị L, sinh năm 1977;

9/Bà Phan Thị T, sinh năm 1981
10/ Ông Phan Văn Q (tên gọi khác V), sinh năm 1967;
11/ Bà Phan Thị Á, sinh năm 1972;
12/Bà Phan Thị M, sinh năm 1962;
13/Ông Phan Văn H, sinh năm 1964;
14/Bà Phan Thị L, sinh năm 1977
Đồng trú: Thôn N, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.
15/ Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự. Sung vào công quỹ nhà nước 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn ông Phan Văn H đã nộp, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu AA/2015, số 0008089 ngày 22/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Phú Yên.

Về chi phí thẩm định và định giá tài sản: Căn cứ khoản 4 Điều 157 và khoản 4 Điều 165 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn ông Phan Văn H phải chịu 3.500.000đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản. Ông H đã nộp 4.300.000đ *(Bốn triệu ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng chi phí thẩm định và định giá tài sản. Do đó, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Yên hoàn lại cho ông Phan Văn H 800.000đ *(Tám trăm nghìn đồng).*

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thúy Sơn